Điều Các Cơ Đốc Nhân Cần Biết Về Các Tín Hữu Hồi Giáo

David K. Irwin

Dịch từ quyển sách ***What Christians Need to Know About Muslims*** – 1987 – C.M.M.

Dịch sang Pháp ngữ năm 2008 bởi anh Richard Helleme

Các phân đoạn được trích dẫn từ Kinh Thánh phiên bản 2002, và các phân đoạn trích dẫn từ Kinh Coran phiên bản Muhammad Hamidullah[1]

Bản quyền cầu chứng. Không có phần nào hay nguyên bản của tác phẩm có thể được sử dụng, lưu trữ và quảng bá dưới mọi hình thức nếu không có sự chấp thuận của tác giả và nhà xuất bản.

[1] Muhammad Hamidullah là một giáo sư thần học và nhà nghiên cứu Hồi Giáo. Sinh ngày 19 tháng 2, năm 1908 tại thành phố Hyderabad, bang Andhra Pradesh ở miền nam Ấn Độ, và từ trần vào tháng 12, 2002 tại thành phố Jacksonville, tiểu bang Florida, Hoa Kỳ. Ông là con út của một gia đình với 5 chị và 3 anh. Ông không bao giờ lập gia đình. Ông được mọi người biết đến như là tín hữu Hồi Giáo đầu tiên dịch quyển kinh Coran sang Pháp ngữ từ nguyên bản Ả-rập vào năm 1959.

Lời Tựa

Quyển sách này được người anh em quá cố David Irwin biên soạn, sau đó tiếp tục được hoàn chỉnh và các thống kê cập nhập.

Tiến sĩ Irwin đã trở về với Chúa trong một tai nạn giao thông, nhưng gánh nặng Đức Chúa Trời đã đặt trong lòng ông về sự cứu rỗi các tín hữu Hồi Giáo vẫn còn và vẫn tiếp tục với sứ mệnh của ***Trung Tâm Mục Vụ Cho Sự Cứu Rỗi các Tín Hữu Hồi Giáo.***

Tín hữu Hồi Giáo chỉ chấp nhận Chúa Giê-su như là một tiên tri.

Lời cầu nguyện của chúng tôi là anh chị em đọc được quyển sách này sẽ bắt đầu hiểu được sự bao la của cánh đồng truyền giáo đối với các tín hữu Hồi Giáo. Và chúng tôi cũng nguyện cầu Đức Chúa Trời khai sáng cho anh chị em chúng ta hiểu được nhu cầu thuộc linh của hơn một tỷ người đang sống theo tín ngưỡng Hồi Giáo.

Hỡi anh chị em, chúng ta hãy đứng lên và đáp lời kêu gọi của Đức Chúa Trời để chúng ta đi đến các tín hữu Hồi Giáo. Anh chị em sẽ có thêm thông tin khi liên lạc với các trung tâm mục vụ cho sự cứu rỗi của các tín hữu Hồi Giáo:

Center for Ministry to Muslims (CMM)
P.O. Box 2730, Springfield, MO 65801 U.S.A.
(Tiếng Anh)

Điều Các Cơ Đốc Nhân Cần Biết Về Các Tín Hữu Hồi Giáo

Cách đây 4000 năm, ông Áp-ra-ham đã khẩn cầu Đức Chúa Trời "***Hỡi Thiên Chúa, xin Ngài gìn giữ cho Ích-ma-ên sống được trước mặt Ngài*** !" Lời khẩn cầu của một người Cha với tấm lòng tan vỡ đã cảm động Đức Chúa Trời, và Ngài đã đáp lời ông : "***Còn Ích-ma-ên, Ta nghe lời con, Ta sẽ ban phước lành cho nó và cho nó sinh sôi nẩy nở gia tăng rất nhiều. Nó sẽ làm tổ phụ mười hai vua chúa và Ta sẽ làm cho nó thành một nước lớn.***" (***Sáng Thế Ký 17:20, 21***) Ngày hôm nay, con cháu thuộc linh của tổ phụ Ích-ma-ên mang tên là tín hữu hay dân sự của Hồi Giáo[2]. Hơn một tỷ tín hữu đang sống trên khắp thế giới và họ vẫn còn sống bên ngoài Giao Ước của Đức Chúa Trời. Họ được ban phước về gốc độ vật thể nhưng vẫn chưa nhận lãnh được sự cứu rỗi. Họ sống thuần phục với Đức Chúa Trời nhưng không thuần phục đối với Con Trai của Ngài, Chúa Cứu Thế Giê-su, Đấng Christ của chúng ta.

Vào năm 1959, Chúa đã kêu gọi tôi đến phục vụ viện mồ côi được chị Lillian Trasher thành lập tại thành phố Assiout – Ai-cập. Tại đây, tôi có cơ hội gặp gỡ và sống với các tín hữu Hồi Giáo, và cũng đã tiếp cận với văn hóa của họ. Trong thời điểm đó, một gánh nặng thuộc linh đã dần dần thành hình trong lòng tôi đối với các tín hữu Hồi Giáo, dù họ đang sinh sống ở bất cứ nơi nào, và tôi cũng rất thông cảm với lời cầu nguyện và thống khổ của họ.

Tôi càng cảm nhận được gánh nặng như một điều khẩn trương không chỉ với nhu cầu thuộc linh rất lớn của một tỷ 600 triệu tín hữu Hồi Giáo mà còn đối với sự thờ ơ của phong trào truyền giáo đối với một dân số rất lớn như thế. Chỉ có hơn 4% lực lượng giáo sĩ truyền giáo đang cố gắng tiếp cận và đụng chạm đến dân số rất lớn này, được xem như là 35% của dân số chưa được sự truyền giảng Phúc Âm tiếp cận.

Những cánh đồng không được chăm sóc, tưới nước, vun trồng sẽ không đem đến mùa gặt đáng kể. Dân sự Hồi Giáo hiện là một cánh đồng chưa được gieo hạt giống ! Thay vì được truyền

---

[2] Danh từ « islam » là sự phiên dịch của danh từ Ả-rập الإسلام, phiên âm như là « islām » với một từ tương đương trong tiếng Sy-ri và He-bơ-rơ nhưng không có từ tương đương trong tiếng Pháp hay tiếng Anh. Như nhiều từ trong tín ngưỡng Hồi Giáo, từ Islam có 2 nghĩa : ý nghĩa trong tiếng Ả-rập phổ thông, và một ý nghĩa cụ thể và chính xác hơn về lãnh vực tôn giáo.
Trong tiếng Ả-rập, « islam » có nghĩa là « tự nguyện phục tùng, thuần phục» hay là « kết ước », đương nhiên với hàm ý kết ước, dâng mình cho « Thiên Chúa ».
Theo nhiều nguồn khác nhau, Islam có từ 0,9 đến 1,4 - 1,8 tỷ tín hữu, có nghĩa là từ 14 % đến 21 % của dân số thế giới theo thống kế năm 2007 – Các Tôn Giáo Chính Yếu Trên Thế Giới theo số Tín Đồ - Tín Hữu.

giảng Phúc Âm, ngược lại tín hữu Hồi Giáo hiện đang đi truyền giáo. Họ đang gửi đi hàng ngàn giáo sĩ truyền giáo và tiếp tục hỗ trợ các giáo sĩ này trong công việc truyền giảng thông điệp của nhà tiên tri của họ, Muhammad. Ả-rập Xê-út đã và đang đóng góp hàng triệu đô-la Mỹ để quảng bá Hồi Giáo ở Hoa Kỳ cũng như ở các quốc gia khác. Các mosque (thánh đường Hồi Giáo) được xây dựng ở đa số các đô thị trọng yếu và hàng tỷ đô-la Mỹ được đầu tư vào mục đích này. Thí dụ, một mosque được xây dựng ở thành phố Chicago đã tốn 15 triệu đô-la Mỹ.

Tiểu bang Tân Mexico (New Mexico) là khởi điểm của cộng đồng Hồi Giáo đầu tiên ở Hoa Kỳ, được gọi là "***Dar al Islam***" (tiếng Ả-rập có nghĩa là ***Căn Nhà cho Sự Thuần Phục*** hay là ***Căn Nhà cho Hòa Bình***) từ ngữ chỉ định vùng đất hay lãnh thổ dưới sự chỉ huy, lãnh đạo của chánh quyền Hồi Giáo. Với 1280 mẫu đất, các tín hữu Hồi Giáo Sunnit chính thống giáo có mục tiêu truyền giáo cho khắp lãnh thổ Hoa Kỳ từ trung tâm truyền giáo này.

Tuần báo các anh em Hồi Giáo ở Đức quốc "Al-Islam" đã làm nổi bật mức độ tăng trưởng rất nhanh chóng của Hồi Giáo trên khắp thế giới. Tuần báo này cũng loan báo rằng các tín hữu Hồi Giáo ở Châu Âu, nôi của Cải Chánh Giáo (Tin Lành) và phong trào truyền giáo đương đại, sẽ trở thành vùng đất của Hồi Giáo trong các thập niên sắp đến. Đây cũng là lời tuyên bố của đại tá Kadhafi vào tháng 4, 2006 về Al-Jazira :

"*Mọi người phải trở nên tín hữu Hồi Giáo. Hiện giờ đã có 50 triệu tín hữu Hồi Giáo tại Châu Âu. Có các dấu hiệu cho thấy Thiên Chúa Allah (ghi chú : đây là thiên danh của Đức Chúa Trời đối với tín hữu Hồi Giáo, chứ không phải là thánh Allah. Đó là một sự hiểu sai rất lớn về giáo lý Hồi Giáo) sẽ giúp cho Hồi Giáo chiến thắng ở Châu Âu, không cần gươm giáo, vũ khí hay bất cứ cuộc chinh phục quân sự nào. 50 triệu tín hữu Hồi Giáo sẽ biến đổi Châu Âu thành một lục địa Hồi Giáo trong chỉ vài mươi năm*."

"*Thiên Chúa Allah sẽ tập họp lại quốc gia Hồi Giáo Thổ Nhi Kỳ. Và như thế sẽ có thêm 50 triệu tín hữu Hồi Giáo với con số các tín hữu Hồi Giáo Châu Âu."*

Tại Anh Quốc, hơn 300 nhà thờ, hội thánh đóng cửa đã được biến thành các thánh đường Hồi Giáo (mosque). Các tín hữu Hồi Giáo tin chắc rằng số lượng tín hữu của họ sẽ trở nên đông nhất so với các tín ngưỡng khác trên thế giới vì theo họ, Islam hay là Hồi Giáo là "*tín ngưỡng có đủ khả năng nhất để giải quyết các nan đề, ở mọi cấp độ ... nếu như nền văn minh của nhân loại có thể sống còn, thoát khỏi thảm họa diệt chủng, thì Islam sẽ là tín ngưỡng và tôn giáo duy nhất cho thế giới của ngày mai ... Islam là thông điệp hòa bình cho toàn thể thế giới đương đại và sắp đến*."

Islam đã trở thành tôn giáo đứng đầu thế giới về số lượng tín hữu theo thời báo chính thức của tòa thánh Vatican, lần đầu tiên qua mặt Giáo Hội Công Giáo La Mã. Và đó cũng là lời xác định của Đức Hồng Y Vittorio Formenti, người đảm trách việc nghiên cứu các thống kê của tòa thánh Vatican trong một cuộc phỏng vấn thực hiện bởi thời báo "l'Oservatore Romano". Con số tín hữu Hồi Giáo liên tục gia tăng. Và trong các quốc gia sau đây, các tín hữu Hồi Giáo

đã vượt qua 50 triệu[3] : Bangladesh, Thổ Nhi Kỳ, Ấn Độ, Nam Dương (Indonesia), Pakistan và Trung Quốc. Và tín hữu Hồi Giáo đang chiếm vị trí đa số ở 44 quốc gia trên thế giới.

Chúng ta cần tự hỏi: tại sao Giáo Hội hay Hội Thánh của Chúa Giê-su Đấng Christ không bước vào một cánh đồng bị lãng quên và không được quan tâm như thế?

[3] Mặc dù đa số tín hữu Hồi Giáo là người Ả-rập, không phải hầu hết các tín hữu Hồi Giáo đều là người Ả-rập. Chúng ta thường nghe nói đến những quốc gia Ả-rập như quốc gia Hồi Giáo được biết đến nhiều nhất. Nhưng còn rất nhiều quốc gia không phải là dân Ả-rập nhưng cũng có đa số dân theo Hồi Giáo mà ít người biết đến. Đây là một số thí dụ: Indonesia (195,6 triệu dân, 87 % dân số là tín hữu Hồi Giáo), Sumatra (1,8 triệu dân, 99 % dân số là tín hữu Hồi Giáo), Thổ Nhi Kỳ (99,8 % dân số là tín hữu Hồi Giáo), Yemen (99,9 % dân số là tín hữu Hồi Giáo), Afghanistan (18 triệu dân, 99 % dân số là tín hữu Hồi Giáo). Các quốc gia miền Trung Châu Phi như Tchad (90 % dân số theo Hồi Giáo), Soudan (70 %), Nigeria (40 %). Ngoài ra còn các quốc gia như Pakistan (97 %) và Bangladesh (85 % dân số theo Hồi Giáo), và Irak (22,4 triệu dân, 95,4 % là tín hữu Hồi Giáo). Ở các quốc gia với dân cư không phải là người Ả-rập cũng có nhiều tín hữu Hồi Giáo như các quốc gia Ả-rập. Tại Hiệp Chủng Quốc Hoa Kỳ có từ 6 đến 8 triệu tín hữu Hồi Giáo. Những con số này chỉ là thống kê nhưng cũng đủ nói lên ảnh hưởng rất lớn của Islam trên toàn thế giới.

Islam hay Hồi Giáo khởi đầu như thế nào?

Ông Muhammad (hay còn được Mohammed) là người đã thành lập Islam. Sinh ra trong bộ tộc Quraish vào năm 570 của Công Nguyên (sau Chúa Giê-su Đấng Christ) tại thành Meca ở Ả-rập Xê-út. Bộ tộc Quraish cho rằng họ là hậu duệ trực tiếp từ tổ phụ Áp-ra-ham và Ích-ma-ên, trưởng nam của ông. Rất nhiều thành viên của bộ tộc Quraish lúc đó là những thương gia chủ hàng của những đoàn caravan (đoàn lạc đà chở hàng hóa xuyên sa mạc) lưu hành đến Sy-ri và Palestin. Adbullah, cha của ông Muhammad, đã qua đời trước khi ông sinh ra. Mẹ của ông, Amina, cũng qua đời khi ông chỉ mới 6 tuổi. Ông nội của ông, một lãnh đạo của thành Meca và người quản nhiệm một thánh địa của tôn giáo thờ lạy thần tượng, đã nuôi dưỡng ông từ đó. Trong thời niên thiếu, ông Muhammad đã nhiều lần đi theo những đoàn caravan sang Sy-ri của các thương gia. Và trong các chuyến du hành đó ông cũng đã từng đến vùng đất Palestin.

Khi ông 25 tuổi, ông Muhammad đã cưới một quả phụ giàu có tên là Khadija. Và từ đó ông làm việc cho bà như là người lãnh đạo, chỉ huy các đoàn caravan của bà. Khi ông bắt đầu nhận lãnh "các khải tượng", bà Khadija đã sử dụng của cải của bà để tài trợ ông quảng bá các giáo lý của ông. Ông Muhammad đã nhiều lần tiếp cận các tín hữu Cơ Đốc và Do-thái ở quê hương ông cũng như những vùng đất ông đã đi qua trong các chuyến du hành thương mại. Như thế, ông Muhammad đã học hỏi và hiểu biết tín ngưỡng Cơ Đốc và Do-thái.

Trông như tín ngưỡng thờ lạy thần tượng của bộ tộc ông đã gây ra cho ông một sự gớm ghiếc đối với các thần tượng này. Hay có lẽ ông đi tìm cách thỏa mãn sự khao khát trong tấm lòong ông, hay có lẽ ông cố gắng hiểu thấu các giáo lý Do-thái và Cơ Đốc! Kết quả là ông đã đem một số các thực hành của Do-thái Giáo và Cơ Đốc Giáo như sự kiên ăn và những giờ cầu nguyện thường lệ vào trong sự xây dựng giáo lý và tín lý của Hồi Giáo.

Năm 40 tuổi, trong khi ông đang ngồi suy gẫm trong một hang đá, ông Muhammad đã nhận được sự khải tị đầu tiên. Một sinh linh (nhiều người cho rằng đó là thiên sứ Ga-bri-ên) đã đến gặp ông và ra lệnh ông "đọc theo" các lời lẽ ông nghe được. Hầu như tất cả các học giả đều khẳng định rằng khải thị đầu tiên chính là chương 96 của kinh Coran (hay Qur'an, thánh kinh của các tín hữu Hồi Giáo). Sourat 96 (câu 96) : AL-ALAQ "*1. Nhân danh Thiên Chúa Allah, Đấng Nhơn Từ thiên thượng, 2. Thiên Chúa Allah, Đấng đáng tán dương nhất, Thiên Chúa của toàn thể vũ trụ. 3. Đấng Nhơn Từ thiên thượng nhất 4. Đấng trị vì ngày phán xét. 5. Chỉ có Ngài*

mà chúng con thờ phượng, chỉ có Ngài mà chúng con cầu khẩn. 6. Xin Ngài dẫn dắt chúng con trên con đường chân chính, 7. Con đường của những người mà Ngài ban cho ân phước, chứ không phải đường lối của những kẻ xứng đáng cơn thịnh nộ của Ngài hay của những người lầm lạc."

Sau này đã có những khải thị khác để bổ sung cho kinh Coran. Hiện nay, trên khắc thế giới, chúng ta có rất nhiều giáo sư Hồi Giáo giảng dạy kinh Coran trong các mosque và rất nhiều học viên đọc và nghiên cứu kinh Coran.

Tín lý Hồi Giáo là gì ?

Tín điều Hồi Giáo gồm có 6 điều khoản đức tin :

1. Thiên Chúa hay Thượng Đế
2. Các thiên sứ của Thiên Chúa
3. Các quyển sách của Thiên Chúa
4. Các tiên tri của Thiên Chúa
5. Ngày phục sinh và phán xét
6. Sự tiền định để một người làm điều thiện và điều ác

Chúng ta sẽ giải nghĩa một cách cụ thể và ngắn gọn mỗi điều khoản đức tin nêu trên.

1. Tín hữu Hồi Giáo tin như thế nào về Thiên Chúa hay Thượng Đế

Tín lý Hồi Giáo về Thượng Đế có nhiều phần khác nhau. Phần đầu tiên liên quan đến Thiên Danh của Ngài. Thiên Danh Allah nói đến:

a. Thần tánh, thần thể của Ngài, và đó là
b. Thiên Danh mà con người biết đến Ngài. Các thiên danh khác biểu tượng hay bày tỏ thần tánh của Ngài[4].

Tín hữu Hồi Giáo tin nơi bảy thần tánh chính yếu của Thượng Đế :

a. **Sự sống**. Sự hằng hữu của Ngài có nghĩa là Thượng Đế không có sự khởi đầu và kết thúc.
b. **Toàn Tri**. Thượng Đế là Toàn Tri, Ngài hiểu và biết tất cả, vô hình và hữu hình, quá khứ hay tương lai. Ngài không bao giờ quên đi một điều gì. Ngài không thiết sót và sai lầm, sai trật.
c. **Toàn Năng**. Thiên Chúa Allah là Toàn Năng. Nếu Thiên Chúa Allah muốn, Ngài có thể làm cho cây cối và đá nói chuyện được.
d. **Thiên chỉ**. Ngài có tất cả quyền năng và khả năng thực hiện những điều Ngài nói. Điều thiện và điều ác, người tốt và người xấu, tất cả hiện hữu qua thiên chỉ của Ngài. Nếu một người sống sùng đạo thì cũng là thiên chỉ của Thiên Chúa Allah.

[4] Ý tưởng căn bản là nếu như Thượng Đế hay Thiên Chúa rất khó có thể hiểu được với sự Huyền Bí của Ngài, con người chúng ta ít nhất cũng có thể hiểu được một số thần tánh và cách sống của Ngài. Các thần tánh thường được truyền thống xem với con số căn bản là 99. Số này dựa trên hadith (« lời phán ») của Abû Hurayra : *« Thật vậy, Thiên Chúa có 99 thiên danh, 100 trừ đi 1 thiên danh. Người nào đọc và tuyên xưng các thiên danh này sẽ được vào thiên đàng ; Ngài là Đấng ở số Nhất (một) (witr) yêu thích ai tuyên xưng từng thiên danh một của Ngài. »* Thiên danh thứ 100 không thể miêu tả được vì là một phần của sự huyền bí của Thiên Chúa như Thiên Danh với 4 ký hiệu (Tétragramme) IHVH

Nếu một người sống trong sự vô thần, vô tín, đó cũng là thiên chỉ của Thiên Chúa Allah.

e. **Sự Lắng nghe của Ngài**. Thiên Chúa Allah có quyền năng nghe được tất cả mọi âm thanh, tiếng nói, dù với âm lượng lớn hay thì thào. Ngài nghe mà không cần có tai và thính giác.
f. **Sự Trông thấy của Ngài**. Thiên Chúa Allah thấy hết mọi sự, ngat cả bước chân của một con mèo đen trên một hòn đá đen lúc nửa đêm. Ngài không cần mắt để thấy.
g. **Lời của Ngài**. Thiên Chúa Allah phán quyết mà không cần lưỡi.

Tín lý thứ hai về Thượng Đế mà các tín hữu Hồi Giáo nhấn mạnh là sự Hiệp Nhất của Ngài. Kinh Coran sourate 112:1-4 nói : "*1: Nhân danh Thiên Chúa Allah Đấng nhơn từ, rất nhơn từ, 2: Thiên Chúa Allah, Đấng đáng tán dương, Thiên Chúa của toàn thể vũ trụ. 3. Đấng nhơn từ, rất nhơn từ 4: Đấng trị vì ngày phán xét.*"

Các tín hữu Hồi Giáo thường đọc các câu này cho các Cơ Đốc Nhân. Tín điều Hồi Giáo "không có thiên chúa nào khác ngoài Thiên Chúa" nói lên tín lý về sự hiệp nhất của Thượng Đế.

Đối với một tín hữu Hồi Giáo việc kết hợp các thần khác với Thiên Chúa Allah là trọng tội

Khía cạnh thứ 3 của tín lý Hồi Giáo về Thượng Đế là sự vĩ đại thiên thượng.

Từ ngữ Ả-rập *"Allah akbar"* mang ý nghĩa "***Thượng Đế tối cao vĩ đại***" luôn luôn được đọc gần như một phản xạ. Đối với một tín hữu Hồi Giáo là với bất cứ tư tưởng nào của con người về Thượng Đế, Ngài vẫn là Đấng sự vĩ đại nhất.

Phần thứ 4 của tín ngưỡng Hồi Giáo về Thượng Đế là sự khải thị về thiến chỉ của Ngài hay luật pháp thiên thượng. Hiểu trọng điểm này là điều trọng yếu cho những ai muốn làm chứng cho một tín hữu Hồi Giáo. Tín hữu Hồi Giáo thường sử dụng từ ngữ "tanzil" (gửi đến trần thế) để nói về sự khải thị hay việc gửi thông điệp của Thiên Chúa cho nhân loại qua kinh Coran. Các Cơ Đốc Nhân cho rằng Đấng Đấng Christ là sự mặc khải vĩ đại nhất trong số các khải thị của Thiên Chúa, nhưng tín hữu Hồi Giáo cho rằng sự mặc khải vĩ đại nhất chính là thông điệp của Ngài, kinh Coran.

Tín lý Hồi Giáo cuối cùng về Thượng Đế chính là vị trí thiên thượng của Ngài. Tín hữu Hồi Giáo nghĩ rằng Thượng Đế là vô hạn và không ai có thể hiểu hết về Ngài. Ngài cách biệt với con người; thần thể, thần tánh của Ngài không bao giờ có thể được con người hiểu thấu.

2. Tín hữu Hồi Giáo tin như thế nào về các thiên sứ

Theo kinh Coran, quỷ vương được tạo ra từ lửa, con người từ đất sét và các thiên sứ từ ánh sáng.

"*Các thiên sứ được tạo ra từ ánh sáng, các djinn (quỷ hay ác linh) từ lửa và A-đam như đã được miêu tả cho anh em."* (từ báo cáo của Mouslim, 1996)

Các thiên sứ có sự sống, tiếng nói và lý trí. Họ không tham muốn về xác thịt hay có sự phẩn nộ. Chúng ta được kể lại rằng thức ăn của các thiên sứ là tán tụng sự vinh hiển của Thiến Chúa; thức uống của họ là loan truyền sự thánh khiết của Ngài; sự đối thoại của họ là nhắc lại và tán dương Thiên Chúa ; sự vui thích của họ chính là sự thờ phượng Ngài.

Các thiên sứ được tạo ra chỉ để vâng lời và tuân phục Thiên Chúa Allah : *"Những thiên sứ cứng rắn, vững mạnh, kiên cường, không bao giờ bất tuân đối với Thiên Chúa Allah mỗi khi Ngài ra lệnh họ, và thực hiện tuyệt đối điều Ngài phán quyết."* (Kinh Coran 66:6) Họ là những sinh linh không bao giờ ăn uống vì thức ăn của họ chỉ là sự tán dương, tán tụng Thiên Chúa Allah và sự làm chứng cho sự hiệp nhất của Ngài. Đó là điều Thiên Chúa Allah phán với chúng ta về họ : "*Các thiên sứ loan truyền sự vinh hiển của Ngài đêm và ngày và không bao giờ ngừng nghỉ*." (Kinh Coran 21:20)

Các thiên sứ là những sinh linh thấp hơn những người tiên tri vì họ được lệnh quỳ xuống trước mặt A-đam. "*Và khi Chúng Tôi yêu cầu các Thiên Sứ sắp mặt trước A-đam, họ đều tuân lệnh ngoại trừ Iblis, thiên sứ đầy kiêu ngạo và trở nên một trong những kẻ bất tín, bất trung."* (Kinh Coran 2:34)

Tín hữu Hồi Giáo tin rằng các thiên sứ cầu thay cho con người và là những thiên sứ hộ mạng. Mỗi tín hữu Hồi Giáo nghĩ rằng có hai thiên sứ "hafiz" (thiên sứ ghi chép, lưu giữ) luôn luôn hiện hữu bên cạnh và ghi chép mọi sự, một thiên sứ ghi chép các hành động tốt, thiện và một thiên sứ ghi chép các hành động xấu, ác. "*10: Vậy thì các thiên sứ hộ mạnh canh giữ an hem, 11: những thiên sứ ghi chép cao thượng, 12: hiểu biết tất cả những gì anh em làm."* (Kinh Coran 82:10-12)

Bốn thiên sứ trưởng hiện hữu trong tín lý Hồi Giáo : thiên sứ Gabriel (Ga-bri-ên) đem đến sự khải thị ; thiên sứ Michael (Mi-ca-ên), trị vì trên người Do-thái ; thiên sứ Israfil (Ít-ra-phin) thổi kèn cho ngày cuối cùng; và thiên sứ Azra'il của sự chết. Thiên sứ thượng phẩm và quản nhiệm âm phủ là Malik (vị vua) và vị thiên sứ trưởng này có 19 thiên sứ phụ hay cận vệ binh dưới lệnh của mình.

3. Tín hữu Hồi Giáo tin như thế nào về các quyển sách hay kinh sách của Thiên Chúa

Tín hữu Hồi Giáo tin rằng Thiên Chúa đã ban cho loài người 104 thánh kinh. Ngài đã ban cho A-đam, Sết, Ê-nóc và Áp-ra-ham 100 thánh kinh nhưng các quyển sách này đã bị thất lạc. Bốn (4) thánh kinh vẫn còn tồn tại là Ngũ Kinh của Môi-se, Thi Thiên của Đa-vít, các Phúc Âm của Đấng Đấng Christ và kinh Coran mà Thiên Chúa Allah đã ban cho ông Muhammad.

Tín hữu Hồi Giáo có một quan niệm về tội lỗi và sự cứu rỗi hoàn toàn khác và đối nghịch với quan niệm của Tân Ước

Một trọng điểm rất khó cho các Cơ Đốc Nhân có thể chấp nhận là các tín hữu Hồi Giáo tuyên bố là chúng ta đã thay đổi nội dung của các thánh kinh. Với quan điểm này, ông Muhammad đã cố gắng biện luận cho các khác biệt giữa kinh Coran và Kinh Thánh. Theo các tín hữu Hồi Giáo, kinh Coran sửa sai các điểm sai trật trong sự khải thị trước, và kinh Coran là sự mặc khải cuối cùng trong các mặc khải ! "*63:Nhơn danh Thiên Chúa Allah! Thật ra chúng ta đã gửi (nhiều sứ giả) đến những cộng đồng trước con. Nhưng quỷ vương đã dụ dỗ và dẫn họ đi sai đường. Chính quỷ vương bây giờ đã trở thành đồng minh của họ (ở thế gian này). Và họ sẽ nhận lãnh sự trừng phạt đau đớn (ở thế giới bên kia). 64: Chúng ta chỉ đem đến trần thế này quyển Kinh cho con để con chỉ dẫn cho họ hiểu nguyên do của sự sa ngã của họ, cũng như một sự hướng dẫn và sự vi tha, nhơn từ cho các tín hữu."* (Kinh Coran 16:63,64)

4. Tín hữu Hồi Giáo tin như thế nào về các nhà tiên tri của Thiên Chúa?

Thường thì các tín hữu Hồi Giáo nói đến 2 thể loại tiên tri của Thiên Chúa. Nabi chỉ định cho bất cứ nhà tiên tri nào Thiên Chúa cảm hứng và Rasul là một nhà tiên tri mà Thiên Chúa giao cho một thông điệp đặc biệt. Truyền thống Hồi Giáo tuyên bố là ông Mohammad đã khẳng định sự kiện chỉ có 124.000 tiên tri và 315 sứ đồ hay sứ giả.

Truyền thống Hồi Giáo cũng nói là 9 trong các sứ giả là "những người có được quyền năng hay tri thức." Đó là các ông Nô-ê, Áp-ra-ham, Đa-vít, Gia-cốp, Giô-sếp, Gióp, Môi-se, Giê-su và Muhammad. 6 trong các sứ giả này mang những chức tước đặc biệt. Chức tước Đấng Christ là "Ruh Allah" có nghĩa là "Thánh Linh Thiên Chúa".

5. Tín hữu Hồi Giáo tin như thế nào về ngày phán xét và sự Phục Sinh (sống lại)

Ngày cuối cùng mang nhiều tên gọi khác nhau trong kinh Coran. Sau đây là một số các tên gọi cho ngày cuối cùng: ngày nổi dậy, ngày chia cách, ngày trừng phạt (quả báo), ngày tỉnh thức và tiến lên, ngày Phát xét cuối cùng, ngày sau rốt, thời điểm …

Tín hữu Hồi Giáo giảng dạy rằng ngày sau rốt (hay ngày cuối cùng) sẽ bắt đầu với 3 tiếng kèn. Tiếng kèn đầu tiên làm cho mọi sinh linh trên trời và sinh vật dưới đất kinh khiếp. Ở tiếng kèn thứ 2, tất cả các mọi sinh linh trên trời và sinh vật dưới đất sẽ chết. và 40 năm sau, với tiếng kèn thứ 3 tất cả những người chết sẽ sống lại cho sự phán xét.

Đó là sự phục sinh tổng thể cho con người, các thiên sứ, các "djinn" (ác linh – sinh linh) và thú vật. Ngày Phán Xét cuối cùng sẽ kéo dài 1000 năm. Một số các học giả Hồi Giáo cho rằng Ngày Phán Xét cuối cùng sẽ kéo dài 50.000 năm. Để dẫn chứng quan điểm của họ, phân đoạn sau đây của kinh Coran được trích dẫn : "*4: Các thiên sứ cũng như Đức Thánh Linh bay lên về hướng Ngài trong một ngày, ngày kéo dài là năm mươi ngàn năm*." (Kinh Coran 70:4)

Khi tất cả mọi người được tập họp lại, các thiên sứ sẽ cho họ chờ đợi trong 40 năm (hay 50.000 năm theo một số các học giả bình luận kinh Coran). Sau đó Thiên Chúa sẽ phán xét họ và ông Muhammad sẽ biện hộ cho họ. Ông sẽ là người duy nhất biện hộ vì các ông A-đam, Nô-ê, Áp-ra-ham, Môi-se và Giê-su sẽ quỳ xuống vì họ cảm thấy không xứng đáng để biện hộ.

Mỗi người sẽ được phán xét theo lời lẽ và hành động của mình được ghi chép trong sổ các công việc

Thiên Chúa sẽ xem xét và phán quyết mọi hành động và lời lẽ với sự công bằng nhất. "*Vào Ngày Phục Sinh, Chúng Ta sẽ đặt những bán cân công bằng nhất, để không ai có thể bị phán xét một cách bất công, dù chỉ là một hạt cát dư thừa hay thiếu sót, vì tất cả mọi sự sẽ được cân nhắc, và các sổ của Chúng Ta là hoàn hảo, không bao giờ sai trật."* (Kinh Coran 21:47)

6. Tín hữu Hồi Giáo tin như thế nào về sự Tiền Định

Tín hữu Hồi Giáo tin rằng Thiên Chúa là Đấng Hoàn Hảo và Tuyệt Đối trong các Thiên Chỉ của Ngài về điều thiện cũng như điều ác. Theo tư duy Hồi Giáo, Thiên Chúa đã khắc trên một bảng với "cây viết của định mệnh" và không có gì có thể được thực hiện hay hiện hữu, tốt hay xấu, thiện hay ác, bên ngoài thiên chỉ hay ý chỉ của Ngài.

Một tín hữu Hồi Giáo tin rằng Thiên Chúa không bị giới hạn bởi bất cứ ý tưởng hay sự việc dù là đạo lý hay bất cứ sự việc gì khác. Thiên Chúa lựa chọn tha thứ hay đọa đày một người. Qua sự giảng dạy này, chúng ta thấy rằng con người thật ra chỉ là một con rối không còn có tự do ý chí, một sinh linh máy móc.

Điều này cũng có nghĩa là không ai có trách nhiệm với hành vi của mình. Tất cả trách nhiệm hành vi hay hành động đều dựa trên Thiên Chúa. Như thế, con người sống theo một Thượng Đế bất công trong sự phán quyết vì Ngài phán xét một người trên những hành động mà người đó không thể có trách nhiệm! Đó là một sự giảng dạy không có trong Cựu và Tân Ước của Kinh Thánh.

Một tín hữu Hồi Giáo phải sống như thế nào?

Tất cả các tín hữu Hồi Giáo có trách nhiệm thực hiện một số nghi thức hay nghi lễ tôn giáo. Các nghi thức này được phân định như là 5 cột trụ của Islam

1. **Cột trụ đức tin đầu tiên là sự tuyên xưng đức tin (*shahadah*) tín điều ngắn nhất thế giới.** Các tín hữu Hồi Giáo luôn luôn và rất thường xuyên lập lại tín điều này hơn tất cả các tín điều khác, với 8 từ tiếng Ả-rập có thể được dịch như sau *"Tôi tuyên xưng là không có Thiên Chúa nào khác ngoài Thiên Chúa Allah và Mohamed là sứ giả của Ngài."* Tín hữu Hồi Giáo lập lại các lời lẽ này trong các nghi thức cầu kinh của họ nhiều lần trong ngày. Họ cũng sử dụng tín điều này như tiếng thúc quân ra trận, hay lễ ăn mừng sự ra đời của một đứa con, hay một thánh ca hay bài truy điệu ở một tang lễ.

Tín Hữu Hồi Giáo cho rằng các Cơ Đốc Nhân đã bị lầm lạc và họ có trọng trách đem các Cơ Đốc Nhân trở về chân lý của Islam.

2. **Cột trụ đức tin thứ hai là nghi thức cầu kinh (*shalat*) được cử hành 5 lần mỗi ngày,** sáng sớm lúc bình minh, sau 12 giờ trưa (giờ Ngọ), hai tiếng trước hoàng hôn, ngay sau hoàng hôn, và hai tiếng sau hoàng hôn, Trước khi bước vào nghi thức cầu kinh, một tín hữu Hồi Giáo cần phải cởi giày, rửa chân, tay và mặt và quay về hướng thành Meca. Nếu không thể đến thánh đường (mosque), anh hay chị ấy có thể thực hiện nghi thức cầu kinh ở bất cứ nơi nào đang có mặt.

3. **Cột trụ đức tin thứ ba là sự bố thí (*zakat*).** Mỗi tín hữu Hồi Giáo tuổi trưởng thành có sự tự do lựa chọn cho sự bố thí và được khích lệ thực hiện công đức này nếu anh hay chị ấy có của cải. Anh hay chị ấy sẽ đóng 2,5% thuế trên thu nhập của mình. Thuế này được sử dụng để trợ giúp người nghèo. Mỗi tín hữu Hồi Giáo còn có khả năng tự thực hiện sự bố thí, nếu người ấy tự xem mình là người trung tín. Nhiều tín hữu Hồi Giáo ngày nay xem sự bố thí **(*zakat*)** như một nghi thức không mang ý nghĩa thuộc linh. Họ cho mà không còn thật sự có được sự thương cảm và người nhận lãnh cũng chẳng còn có sự biết ơn.

4. **Cột trụ đức tin thứ tư là sự kiêng ăn (*saum*).** Trong các nghi thức kiêng ăn của Hồi Giáo, mùa Ramadan, vào tháng thứ 9 của lịch Hồi Giáo là trọng yếu. Đây là thời điểm kiêng ăn bắt buộc đối với tất cả các tín hữu Hồi Giáo. "*183. Hỡi các tín hữu ! Anh chị đã được truyền dạy gìn giữ nghi thức as-Siyam (kiêng ăn) như những tín hữu trước anh chị, và như thế anh chị có thể đạt đến sự tin kính (tự chủ, tự kỷ luật)"* (Kinh Coran 2:183). Dựa trên lời giảng dạy của ông Muhammad, các tín hữu Hồi Giáo tin rằng của của thiên

đàng được mở ra và cửa của âm phủ đóng lại trong mùa Ramadan. Tất cả những ai thực thi một cách trung tín nghi thức kiêng ăn sẽ được tha thứ các tội lỗi có thể được tha thứ.

5. **Cột trụ đức tin thứ năm là sự hành hương (*hadj*).** Mỗi tín hữu Hồi Giáo tuổi trưởng thành có bổn phận thực hiện ít nhất một lần cuộc hành hương đến thánh địa Meca nếu người ấy là một người tự do, đầy đủ sự khôn ngoan, có sức khỏe và đủ khả năng tài chánh cho cuộc hành hương và lo cho gia đình trong thời gian xa nhà.

6. **Nhiều tín hữu Hồi Giáo còn thêm vào cột trụ đức tin thứ sáu: thánh chiến (*jihad*).** Mọi người nam, tín hữu Hồi Giáo tuổi trưởng thành, một người tự do, đầy đủ sự khôn ngoan, có sức khỏe và khả năng gia nhập quân đội Hồi Giáo, đều phải gia nhập thánh chiến. Các tín hữu Hồi Giáo xem thánh chiến như một thể chế thần quyền và sử dụng để quảng bá Islam và chống lại sự gian ác.

   Jihad cũng có nghĩa là "*Nỗ Lực thánh khiết nhơn danh Islam*"

   Những người được xem là mục tiêu của Jihad (thánh chiến) được mời gọi chấp nhận Islam. Người cải đạo theo Hồi Giáo sẽ nhận được tất cả quyền công dân trong quốc gia Hồi Giáo. Những ai từ chối sẽ phải đóng thêm thuế. Nếu từ chối không theo Islam và không đóng thêm thuế, người đó sẽ bị tịch thu tất cả của cải và gia đình của họ bị bán đi làm nô lệ.

   Những tín hữu Hồi Giáo tử trận trong một cuộc thánh chiến được đảm bảo một chỗ dành sẵn ở thiên đàng và cùng những đặc ân đặc biệt.

Các tín lý Hồi Giáo về Đấng Christ và Cơ Đốc Giáo

Nhiều câu hỏi căn bản ảnh hưởng thái độ của một tín hữu Hồi Giáo đối với Cơ Đốc Giáo.

Thứ nhất, tín hữu Hồi Giáo tin rằng người Do-thái và Cơ Đốc Nhân đã cố tình sửa đổi Cựu và Tân Ước để che dấu đi sự loan báo về sự hiện đến của ông Mohammad.

Thứ hai, tín hữu Hồi Giáo tin rằng các Cơ Đốc Nhân có 3 Thiên Chúa. Theo kinh Coran, Tam Vị Nhất Thể Cơ Đốc gồm có Thiên Chúa, bà Ma-ry và Chúa Giê-su. Các tín hữu Hồi Giáo phủ nhận Chúa Giê-su là Con Trai của Thiên Chúa.

Thứ ba, tín hữu Hồi Giáo tin rằng Chúa Giê-su không chết trên thập tự giá nhưng có một người chết thế, như Giu-đa Ích-ca-ri-ốt hay Si-môn đến từ Si-ren, và bị đóng đinh trên thập tự giá thay vì Chúa Giê-su. Kinh Coran nói: "*156: Và vì sự hoài nghi và sự vu khống quá lớn của họ đối bà Ma-ry. 157: và vì chính lời của họ : 'chúng tôi đã thật sự giết chết Đấng Christ, Giê-su, con trai bà Ma-ry, Sứ Giả của Thiên Chúa Allah' ... nhưng thật ra họ chẳng giết chết hay đóng đinh người mang tên Giê-su trên thập tự giá; nhưng đó chỉ là một người khác chết thế ! Và tất cả những người đã bàn thảo về chủ đề này đều không chắc chắn : họ không có bất cứ hiểu biết chắc chắn nào và chỉ theo một số giả thuyết và họ chắc chắn không có giết chết người mang tên Giê-su. 158: Nhưng Thiên Chúa Allah đã đem Người về trời với Ngài. Và Thiên Chúa Allah là Quyền Năng và Thông Sáng."* (Kinh Coran 4:156-158).

Tín hữu Hồi Giáo tin rằng Thiên Chúa đã giải cứu Chúa Giê-su để gìn giữ danh dự của Ngài. Nếu Thiên Chúa cho phép Chúa Giê-su chết trên thập tự giá, thiên danh của Ngài sẽ bị tổn thương và sỉ nhục. Như thế, Chúa Giê-su chỉ giả bộ chết trên thập tự giá, và Thiên Chúa đã đặt một người khác vào chỗ của Người. Rõ ràng là nếu tín hữu Hồi Giáo tin vào một quan niệm như thế, thì sẽ không có cửa mở vì đối với người này, Chúa Giê-su không phải là Chúa Cứu Thế của mình. Đối với một tín hữu Hồi Giáo một Chúa Cứu Thế không có và không cần thiết.

Quan niệm Hồi Giáo về tội lỗi và sự cứu rỗi cũng hoàn toàn khác biệt với quan niệm của Tân Ước. Thật ra chính trong Hồi Giáo cũng có nhiều lúng túng về tội lỗi. Kinh Coran đưa ra một giải pháp thay thế cùng một lúc nghiêm khắc nhưng cũng khoan dung về sự trừng phạt của tội lỗi. Ngoại lệ duy nhất là tội kết nối các thần khác với Thiên Chúa Allah (*shirk*). Đó là trọng tội không thể tha thứ.

Đối với đa số các tín hữu Hồi Giáo, tội lỗi là sự thất bại trong khả năng sống theo đạo lý Hồi Giáo và đem vào ứng dụng các nghi thức và nghi lễ của 5 trụ cột đức tin của Islam. Một tín hữu Hồi Giáo cho rằng mình không là một người phạm tội nếu có thể sống được theo các nghi thức và nghi lễ tôn giáo của Islam. Và anh hay chị ấy nghĩ rằng mình xứng đáng với sự cứu rỗi qua công đức vượt hẳn tội lỗi của mình.

Tuy thế, sự sợ hãi luôn luôn hiện diện trong tín ngưỡng Islam. Tín hữu Hồi Giáo tin theo sự huyền bí rất sợ lửa của địa ngục hay âm phủ và nơi luyện tội. Người tín hữu Hồi Giáo biết rõ là mình không sống phù hợp với những đòi hỏi của đức tin. Và anh hay chị ấy tin rằng không ai có thể trả giá cho tội lỗi của một người khác. Như vậy, anh hay chị ấy phải chịu đau đớn cho tội lỗi của mình, nhưng cuối cùng vẫn có thể giải thoát được nơi luyện tội vì ông Muhammad sẽ biện hộ và cầu thay cho mình.

Tuy vậy, người bất tín dám đem một thần khác kết hợp với Thiên Chúa sẽ phải chịu hình phạt đời đời. Quan niệm của Kinh Thánh về tội lỗi và sự cứu rỗi hoàn toàn ngược lại với quan niệm của Hồi Giáo. Tân Ước nói rất rõ là mọi người đều phạm tội và chỉ có duy nhất Chúa Giê-su Đấng Christ là Đấng có quyền năng biện hộ và khẩn cầu cho các tội nhân. Ngài có được quyền năng đó với sự chết của Ngài trên thập tự giá và sự Sống Lại của Ngài từ cõi chết.

Sự cứu rỗi đến với đức tin nơi Đấng Đấng Christ, đó là một tặng phẩm từ tình yêu thương của Đức Chúa Trời và là một ân điển mà không ai có thể xứng đáng dù kết quả của công đức chúng ta có nhiều đến đâu đi nữa.

Thái độ của một tín hữu Hồi Giáo đối với tín lý của một Cơ Đốc Nhân về Đấng Christ thường bị ảnh hưởng rất lớn bởi tiềm thức của mình. Thái độ của anh hay chị ấy bị tác động bởi sự giảng dạy mà anh hay chi ấy đã nhận lãnh được và cách ứng xử của người Cơ Đốc Nhân trong cuộc đối thoại. Một tín hữu Hồi Giáo cho rằng tín hữu Cơ Đốc đã bị lừa gạt vào sự lầm lạc và anh hay chị ấy có trách nhiệm dẫn dắt họ về chân lý của Islam.

Làm sao làm chứng cho các tín hữu Hồi Giáo ?

Các Cơ Đốc Nhân có ước nguyện tiếp cận và có được cuộc đối thoại với các tín hữu Hồi Giáo cần chủ động, tiên đoán và suy nghĩ đến một phương pháp thích hợp, vì không có tín ngưỡng nào, ngay cả Do-thái Giáo, có thể chống cự mãnh liệt với sự làm chứng Cơ Đốc, "sự cứu rỗi của linh hồn" hay "chương trình cứu rỗi" như Islam. Ngay cả khi một tín hữu Hồi Giáo đồng ý lắng nghe điều được trình bày, điều rất khó đạt đến, và có lẽ "tuyên xưng đức tin", đó chỉ là một cách tế nhị nói cám ơn với anh chị và mời anh chị đi.

Động lực của sự tuyên xưng đức tin của một tín hữu Hồi Giáo rất khó có thể hiểu thấu. Anh hay chị ấy có thành thật không ? Hay anh ấy muốn có một quyền lợi tài chánh hay khả năng cưới thêm một người vợ mới sau khi cải đạo để trở nên Cơ Đốc Nhân ? Các Cơ Đốc Nhân thiếu sự thành thật, cầu lợi và các tín hữu Hồi Giáo ở Trung Đông xem các lý do nêu trên như một lý do hợp lệ để cải đạo.

Vấn đề thật sự trong cách đem đến "chương trình cứu rỗi" cho một tín hữu Hồi Giáo là sự bối rối gây ra trong tâm trí của anh chị ấy bởi các thuật ngữ Cơ Đốc. Các từ ngữ như tội lỗi, sự cứu rỗi, thập tự giá và Con Trai của Đức Chúa Trời có một ý nghĩa hoàn toàn khác đối với một tín hữu Hồi Giáo. Một tín hữu Hồi Giáo khó có thể hiểu được ý nghĩa của các thuật ngữ chúng ta sử dụng cho sự cứu rỗi khi anh hay chị ấy vẫn còn phủ nhận sự kiện là Chúa Giê-su đã chịu chết trên thập tự giá. Khi anh chị thảo luận về Kinh Thánh với một tín hữu Hồi Giáo, điều rất quan trọng là anh chị hãy đọc các câu gốc trở về với bối cảnh thật của Kinh Thánh. Một tín hữu Hồi Giáo thường phát triển một hệ thống rất phức tạp để "loại trừ" hay thay thế các câu gốc của Kinh Thánh, theo cách kinh Coran được viết. Anh hay chị ấy có khuynh hướng tìm trong Kinh Thánh các câu "mâu thuẫn lẫn nhau". Như vậy, người làm chứng cho một tín hữu Hồi Giáo cần hiểu biết tường tận Kinh Thánh và có khả năng dẫn dắt tín hữu Hồi Giáo này đến sự hiểu biết của các phân đoạn của Kinh Thánh theo đúng bối cảnh trong Kinh Thánh.

Một tín hữu Hồi Giáo sẽ rất ấn tượng với lời lẽ của một Cơ Đốc Nhân chỉ khi người ấy cảm nhận được một tình bạn chân thật đến từ anh hay chị Cơ Đốc Nhân này và nhất là khi thấy được khả năng sống theo một đạo lý phù hợp. Lối sống của một Cơ Đốc Nhân cần phải đi đôi với sự làm chứng của anh hay chị ấy. Một tín hữu Hồi Giáo sẽ rất nhạy cảm với tình yêu thương và phẩm chất sống mà Đấng Christ đem đến cho các Cơ Đốc Nhân.

Người tín hữu Hồi Giáo sẽ tôn trọng Cơ Đốc Nhân nào đem đến sự vinh hiển cho Đức Chúa Trời qua đời sống của mình vì người ấy xem một đời sống thánh hiến cho Đức Chúa Trời như là một dấu hiệu của đời sống tin kính.

Tốt hơn là chúng ta chinh phục được một tín hữu Hồi Giáo như một người bạn hơn là thắng một cuộc tranh luận và mất đi tình bạn của anh hay chị ấy. Lịch sử đủ chứng tỏ quan hệ đầy mâu thuẫn, tranh chiến, hận thù và tàn sát giữa tín hữu Hồi Giáo và Cơ Đốc Nhân. Một Cơ

Đốc Nhân có thể chứng tỏ là mình có lý nhưng hậu quả là làm mất mặt và gây sự phẫn nộ nơi người bạn tín hữu Hồi Giáo của mình.

Cách ứng xử của chúng ta có thể làm đổ vỡ quan hệ và lệnh hướng cuộc đối thoại với người bạn tín hữu Hồi Giáo của mình. Vì thế, anh chị hãy tránh các chỉ trích đối với ông Muhammad, kinh Coran và Islam (Hồi Giáo), ngay cả khi tín hữu Hồi Giáo tấn công đức tin của anh chị. Hãy giữ sự kiên nhẫn và tình bạn, anh chị sẽ thấy là người bạn tín hữu Hồi Giáo của anh chị sẽ đi đến những kết luận tích cực về Kinh Thánh và đức tin Cơ Đốc của anh chị.

Một Cơ Đốc Nhân cần phải thật ý tứ trong cuộc đối thoại với tín hữu Hồi Giáo khác giới tính. Trong đa số các quốc gia Hồi Giáo sự đụng chạm cơ thể giữa hai người khác giới tính bị nghiêm cấm sau sự hứa hôn và kết hôn. Những cặp nam nữ luôn luôn có người thân trong gia đình đi theo canh giữ. Một tín hữu Hồi Giáo chính thống không bao giờ bắt tay hay nhìn vào mắt một người nữ để tránh không bị cám dỗ.

Tốt nhất là các Cơ Đốc Nhân nên làm chứng cho tín hữu Hồi Giáo khác giới tính hay nếu có đối thoại với người khác giới tính thì nên có một người đi theo.

Nếu anh chị thành thật ước nguyện làm chứng cho tín hữu Hồi Giáo, anh chị cần thông hiểu các quy tắc và cách ứng xử trong xã hội được xem là chấp nhận đối với người Hồi Giáo để tránh các mục đích của anh chị bị hiểu lầm hay ngộ nhận. Anh chị hãy bắt đầu bằng sự cầu nguyện để có được sự nhận thức, ý tứ, tình yêu thương và sự kiên nhẫn để hiểu và cảm thông với một người bạn tín hữu Hồi Giáo và văn hóa của người ấy.

Các tín hữu Hồi Giáo hiện là đa số tại 44 quốc gia trên thế giới.

Sự mở lòng của anh chị bằng sự hiểu biết về những phong tục tập quán và truyền thống cũng như đức tin của người bạn tín hữu Hồi Giáo sẽ là một động lực để anh hay chị ấy mở lòng với đức tin Cơ Đốc và Kinh Thánh. Các Cơ Đốc Nhân làm chứng cho các tín hữu Hồi Giáo đã khám phá một điều chính yếu: sự làm chứng hữu hiệu nhất chính là tình bạn đi đôi với sự nghiên cứu Kinh Thánh.

Ngày nay, các tín hữu Hồi Giáo thường đến các quốc gia Tây Phương để làm việc và du học hay tu nghiệp. Sự phồn thịnh của các nhà thờ, hội thánh làm cho họ chất vấn. Ngược lại người Mỹ cũng nhận thức được "cánh đồng truyền giáo" nơi những người láng giềng tín hữu Hồi Giáo. Thí dụ, số lượng tín hữu Hồi Giáo gần như hai lần hơn con số thành viên các hội thánh thuộc về giáo hội Các Hội Chúng Đức Chúa Trời !

Đến một lúc nào đó một số các tín hữu Hồi Giáo đó sẽ trở về quê hương của họ. Nếu họ biết được Chúa Giê-su và tiếp nhận Chúa như là Cứu Chúa cá nhân của họ, họ sẽ đem đức tin Cơ Đốc trở về quê hương của họ, nơi mà các giáo sĩ truyền giáo bị cấm, và sẽ làm chứng và truyền giảng Phúc Âm.

Ngày nay chúng ta có được rất nhiều cơ hội làm chứng một cách trung tín cho các tín hữu Hồi Giáo tại các đô thị ở phương Tây của chúng ta. Các Cơ Đốc Nhân cần có sự tin cậy nơi Đức Chúa Trời để sử dụng họ như là "các tôi tớ mang đến sự hòa giải". Đức Thánh Linh ban cho chúng ta quyền năng của Ngài, và qua đời sống của chúng ta, người tín hữu Hồi Giáo sẽ thấy được hình ảnh của Chúa Giê-su Đấng Christ "tỏa sáng ở mỗi người" (Giăng 1:9)

Khi một tín hữu Hồi Giáo quyết định bước theo Chúa Giê-su sau khi tham dự một buổi thuyết trình về Kinh Thánh và một sự làm chứng Cơ Đốc, anh hay chị ấy bày tỏ ước nguyện trở nên một môn đồ Đấng Christ. Anh hay chị ấy khám phá là chỉ có Đấng Christ mới có quyền năng đem đến điều anh hay chị ấy khát khao và thiếu vắng trong lòng mình, Đấng duy nhất có thể dẫn dắt anh hay chị ấy đến với Đức Chúa Cha thiên thượng.

Rất tiếc là Giáo Hội không phải lúc nào cũng sẵn sàng đón nhận và hỗ trợ, dìu dắt và bao bọc những anh chị em mới được cải đạo này. Những hiểu lầm khiến cho Giáo Hội sợ hãi về sự chống đối, bắt bớ các Cơ Đốc Nhân từ các cộng đồng Hồi Giáo là những lý do chính khiến cho các hội thánh do dự trong việc đón nhận các tín hữu Hồi Giáo cải đạo này.

Tôi nghĩ rằng Đức Thánh Linh vận hành trong hội thánh và làm cho hội thánh đổi mới để thật sự trở thành một nơi hiệp thông giữa các anh em trong một gia đình. Người tín hữu Hồi Giáo sẽ dễ được thu hút bởi sự sống động thuộc linh ngự trị trong một cộng đồng Cơ Đốc.

Khi một tín hữu Hồi Giáo bắt đầu nghĩ đến việc bước theo Đấng Christ một cách nghiêm túc, chúng ta cũng cần có một thời gian để đánh giá các động lực của anh hay chị ấy.

Nếu anh hay chị ấy thấy một Cơ Đốc Nhân có ý đồ sử dụng tiền hay một cách nào khác để đem mình vào đạo, anh hay chị ấy sẽ mất đi ngay lập tức sự tôn trọng đối với các Cơ Đốc Nhân nói chung. Nếu một tín hữu Hồi Giáo thấy rõ sự thành thật trong sự tin cậy Đấng Christ, lúc đó anh hay chị ấy sẽ thật sự được thuyết phục và sẽ mở lòng cho sự làm chứng Cơ Đốc.

Sự nghi ngờ là một phần căn bản của sự sợ hãi ngự trị trong xã hội Hồi Giáo, và một tín hữu Hồi Giáo phải thật sự chắc chắn anh hay chị ấy có thể tin cậy các Cơ Đốc Nhân. Những thông tin mà anh hay chị ấy có thể chia sẻ riêng tư không thể được lập lại cho bất cứ ai khác trừ khi có sự cho phép của anh hay chị ấy. Anh chị cứ để anh hay chị ấy tự nguyện làm chứng về đức tin nơi Đấng Đấng Christ, và anh chị đừng bao giờ thúc đẩy hay ép buộc anh hay chị ấy.

Sự cải đạo mang lại những hậu quả rất nghiêm trọng cho đa số những người đã từng là tín hữu Hồi Giáo. Trong một xã hội Hồi Giáo không có sự chia cách giữa tôn giáo và chánh quyền. Điều này có nghĩa là 2 sự việc sẽ xảy ra: thứ 1 là luật pháp của kinh Coran là thẩm quyền cho toàn thể công dân của một quốc gia Hồi Giáo, và thứ 2 là sự cải đạo để theo Cơ Đốc Giáo đồng nghĩa với trọng tội phản quốc. Vì thế, những hậu quả thật nghiêm trọng chờ đợi người từng là tín

hữu Hồi Giáo bây giờ trở thành Cơ Đốc Nhân. Các Cơ Đốc Nhân cần ý thức giá một người từng là tín hữu Hồi Giáo phải trả khi tự nhận dạng mình là người bước theo Đấng Christ cũng như có được một vị trí trong Giáo Hội của Ngài.

Một tín hữu Hồi Giáo tiếp nhận Đấng Christ cần nhận lãnh một sự hỗ trợ riêng để nghiên cứu Kinh Thánh. Anh hay chị ấy sẽ rất cảm kích nếu có được một Kinh Thánh trong ngôn ngữ của mình. Ngày hôm nay chúng ta có thể dễ dàng tìm được một Kinh Thánh tiếng Ả-rập. Khi một người mới cải đạo bắt đầu nghiên cứu Kinh Thánh, anh hay chị ấy sẽ cần một người dìu dắt và hỗ trợ để tìm được sự giải đáp từ Kinh Thánh cho các câu hỏi của mình, và chắc chắn anh hay chị ấy sẽ đặt rất nhiều câu hỏi.

Các Cơ Đốc Nhân cần chia sẻ những kinh nghiệm và sự trải nghiệm cá nhân của mình với một tín hữu Hồi Giáo và cùng với anh hay chị ấy nghiên cứu các phân đoạn của Kinh Thánh mang đến một ý nghĩa thật sự cho anh hay chị ấy. Bài Giảng Trên Núi (Ma-thi-ơ 5-7), Phúc Âm Giăng, Lu-ca và tín thư cho các tín hữu Hê-bơ-rơ là một nền tảng vững chắc để khởi đầu một cuộc nghiên cứu Kinh Thánh.

Một tín hữu Hồi Giáo sẽ rất ấn tượng với các quyển sách của Kinh Thánh nói về ngày tận thế hay ngày cuối cùng như Ê-xê-chi-ên, Đa-ni-ên, Ma-thi-ơ 24 và quyển Khải Huyền. Các quyển sách này có một nội dung rất gần và văn phong kinh Coran. Tín thư của Gia-cơ cũng sẽ đem đến cho anh hay chị ấy sự chú ý với các lời khiển trách. Các câu chuyện ngụ ngôn và ẩn dụ về Vương Quốc mà chúng ta có thể đọc được trong các quyển Phúc Âm sẽ làm cho tín hữu Hồi Giáo cảm kích vì sự liên kết với văn hóa của vùng Trung Đông. Quyền năng của Giáo Hội như đã được trình bày trong quyển Công Vụ Các Sứ Đồ sẽ đem đến cho anh hay chị ấy sự khích lệ cần thiết để hiểu rõ công việc của Đức Thánh Linh vận hành trong chính đời sống của anh hay chị ấy. Quyển Thi Thiên hay Thánh Thi cũng giúp anh hay chị ấy đối diện và vượt qua được sự bắt bớ và chống đối.

Như một người bạn, anh chị hãy dành thời gian hiểu biết về gia cảnh của người mới cải đạo. Hãy khích lệ anh hay chị ấy làm chứng một cách tế nhị, nhẹ nhàng cho gia đình mình qua sự chia sẻ những điều mới tìm được trong Kinh Thánh. Nếu người tín hữu Hồi Giáo này cho rằng đó là một điều khôn ngoan để anh chị viếng thăm và trở nên một người bạn với gia đình anh hay chị ấy, anh chị hãy cảm nhận được điều này với sự nhạy cảm và luôn luôn tế nhị với sự mở lòng này. Trong đức tin mới của mình, anh hay chị ấy vẫn cần giữ quan hệ với gia đình của mình, ở mức độ gia đình không chối từ anh hay chị ấy, và tránh cho anh hay chị ấy bị cô lập và ruồng bỏ bởi xã hội, việc rất thường xảy ra một tín hữu Hồi Giáo mới cải đạo.

Mỗi lần có cơ hội, anh chị hãy cầu nguyện với người tín hữu Hồi Giáo mới cải đạo, và luôn cầu thay cho anh hay chị ấy. Anh chị cũng đào tạo người tín hữu Hồi Giáo mới cải đạo cách cầu nguyện, và sử dụng Bài Cầu Nguyện của Chúa (bài cầu nguyện chung) như kiểu mẫu để cầu

nguyện. Anh chị hãy nhạy cảm với những bất đồng và bất ổn (đôi khi cả những yêu sách) trong cá tính của anh chị ấy.

Các tín hữu Hồi Giáo thường xem việc nhận lãnh các khải tượng hay khải thị của Thượng Đế qua các giấc mơ. Anh chị cần giúp anh hay chị ấy hiểu ý nghĩa của những khải tượng hay khải thị này với sự thông sáng và kiến thức của Kinh Thánh như là nền tảng.

Tín ngưỡng Islam đã đem vào tôn giáo các yếu tố tâm linh huyền bí, thần kỳ của tín ngưỡng thờ lạy thần tượng Ả-rập trước thời đại Hồi Giáo. Đó là điều quan trọng khi anh chị cần xem với tất cả sự nghiêm túc những điều Kinh Thánh dạy về thế giới các thần linh. Những khám phá này sẽ rất cần thiết trong quan hệ của anh chị với gia đình và bạn bè của một tín hữu Hồi Giáo.

Anh chị hãy khích lệ người mới cải đạo chấp nhận sự đắc thắng của Đấng Christ trên các quyền lực của ma quỉ hiện đang chiếm ngự trong đời sống của anh hay chị ấy. Điều đó có thể được thực hiện trong sự cầu nguyện, sự xưng tội và sự thông công với các Cơ Đốc Nhân có một kiến thức và trải nghiệm về các thần linh.

Hơn một tỷ tín hữu Hồi Giáo đang sống rải rác trên khắp thế giới và họ vẫn còn bên ngoài Giao Ước.

Anh chị hãy khích lệ người mới cải đạo luôn luôn giữ sự hiệp thông và thông công với anh chị em trong Chúa vì điều đó là cần thiết và tốt cho sự trưởng thành thuộc linh của anh hay chị ấy. Anh chị cũng có thể động viên các Cơ Đốc Nhân tiếp đón anh hay chị ấy. Một tín hữu Hồi Giáo mới cải đạo sẽ rất cảm kích đối với sự tiếp đoán và chấp nhận của các Cơ Đốc Nhân, nhưng ngược lại cũng sẽ nhạy cảm với sự ngần ngại và do dự của họ. Giải pháp tốt nhất là đón nhận anh hay chị ấy trong một nhóm cầu nguyện nhỏ hay lớp học Kinh Thánh nơi anh hay chị ấy sẽ cảm nhận được đón nhận một cách nồng hậu hơn. Nếu có những tín hữu Hồi Giáo khác ở gần đó cũng có ước nguyện bước theo Đấng Christ, chúng ta nên khích lệ họ họp lại để cùng nhau nghiên cứu Kinh Thánh và cầu nguyện.

Cuối cùng, anh chị hãy để cho người mới cải đạo tự quyết định về việc tiếp nhận thánh lễ Báp-têm dưới hình thức trầm mình dưới nước. Anh hay chị ấy sẽ tự khám phá sự giảng dạy của Đấng Christ về chủ đề thánh lễ Báp-têm khi nghiên cứu Kinh Thánh. Vì đức tin mới mẻ nơi Đấng Christ và những ảnh hưởng trên đời sống hàng ngày trong bối cảnh gia đình, công việc, anh hay chị mới cải đạo có thể yêu cầu được nhận lãnh thánh lễ Báp-têm một cách riêng tư. Điều này có nghĩa là chỉ có những người anh hay chị ấy tin tưởng và ảnh hưởng đến sự trưởng thành thuộc linh mới có thể hiện diện ở khoảnh khắc trọng đại này.

Nếu một tín hữu Hồi Giáo sống được một sự trải nghiệm thật sự trong sự cải đạo với Đấng Christ và đời sống của anh hay chị ấy làm chứng được cho một sự thay đổi thành thật, sự yêu cầu nhận lãnh thánh lễ Báp-têm của anh hay chị ấy chắc chắn sẽ được tôn trọng. Vị quan thái giám người Ê-thi-ô-bi đã nhận lãnh thánh lễ Báp-têm ở một đất nước xa lạ với một nhân chứng duy nhất, Phi-líp (Công Vụ Các Sứ Đồ 8:26-40).

Thánh lễ Báp-têm chỉ là bước chân đầu tiên định đoạt cho sự tăng trưởng và trưởng thành Cơ Đốc. Tiếp theo giai đoạn đầu tiên này, một tín hữu Hồi Giáo cần có sự thông công với anh chị em trong Chúa vì rất nhiều thay đổi cần thiết sẽ xảy đến trong cuộc sống và lối sống của anh hay chị ấy. Một sự chỉ dẫn và đào tạo, giảng dạy liên tục và với hệ thống về Kinh Thánh cũng rất cần thiết cho tín hữu Hồi Giáo mới cải đạo để anh hay chị ấy hiểu thấu được những giáo lý của Đấng Christ, và như thế mỗi ngày trở nên giống Ngài hơn trong bước đi và đời sống Cơ Đốc của mình. Điều cũng rất quan trọng là sự hiện diện và sự vận hành hàng ngày của Đức Thánh Linh hầu hỗ trợ anh hay chị mới cải đạo này có thể sống được một đời sống nhân chứng đắc thắng ở giữa bạn bè của anh hay chị ấy.

Điều trọng yếu là anh hay chị mới cải đạo này cảm nhận được sự hiệp nhất của Đức Thánh Linh hiện diện với các hội thánh khác nhau. Hệ phái, giáo hội không phải là thông điệp của chúng ta. Dù có bất cứ khác biệt nào, chúng ta không thể đem sự khác biệt đó thành chủ đề làm chứng của chúng ta một tín hữu Hồi Giáo đang khao khát lẽ thật.

Sự hiệp thông và thông công giữa anh chị em trong Chúa và sự hiệp nhất Cơ Đốc sẽ đem đến một khung cảnh thuộc linh thích hợp để hỗ trợ người mới cải đạo tiếp tục trên con đường trưởng thành thuộc linh.

Một thách thức không hẳn là mới.

Sau khi nhà tiên tri Muhammad qua đời, Islam đã trở nên một phong trào truyền giáo. Nhanh chóng chinh phục vùng Bắc Phi, Trung Đông và Trung Á, Islam là tôn giáo duy nhất trên thế giới có khả năng chinh phục được một dân số rất rộng lớn và một vùng đất bao la « đã từng thuộc về » giáo hội Chúa Giê-su Christ. Nhiều vùng mà sứ đồ Phao-lô đã từng truyền giảng và xây dựng các hội thánh ngày nay lại dưới uy quyền của nửa vầng trăng – biểu tượng và huy hiệu của Islam.

Thế giới của một tín hữu Hồi Giáo không dễ dàng mở cửa cho Phúc Âm, nhưng sự mở lòng có thể đạt được với những nhân chứng mang bốn tánh hạnh trọng yếu như sau.

Trọng điểm đầu tiên là tình yêu thương, mà sự thể hiện rõ rệt nhất là sự cầu thay. Sứ đồ Phao-lô có được tình yêu thương thiên thượng này (Rô-ma 9:1-3; 10:1-3).

Bộ phận sứ mệnh truyền giáo của Các Hội Chúng Đức Chúa Trời đã nhấn mạnh trên sự cầu thay cho thế giới Hồi Giáo khi khởi đầu Trung Tâm Mục Vụ cho Tín Hữu Hồi Giáo. Tất cả các Cơ Đốc Nhân được khích lệ cầu nguyện vào ngày thứ 6 (ngày thánh Hồi Giáo) cho sự cứu rỗi của các tín hữu Hồi Giáo.

Trong khi hơn một tỷ tín hữu Hồi Giáo quay mặt về hướng thành Meca và cầu nguyện Thiên Chúa Allah, hàng ngàn tín hữu Cơ Đốc đầy dẫy Thánh Linh cầu thay cho họ trước ngôi của ân điển, cầu khẩn Đức Thánh Linh đụng chạm và vận hành một cách sâu nghiệm trong tấm lòng của các tín hữu Hồi Giáo và bày tỏ Đấng Christ cho họ.

Trọng điểm thứ hai là kiến thức như là yếu tố làm chứng hữu hiệu cho tín hữu Hồi Giáo. Kiến thức cá nhân là bao gồm một sự hiểu biết về Đức Chúa Trời qua Chúa Giê-su Christ, một sự hiểu thấu Kinh Thánh và lịch sử của Giáo Hội. Nhưng kiến thức này còn mở rộng đến kinh Coran, tín lý và thực hành của Islam.

Hơn nữa, một kiến thức tối thiểu về văn hóa địa phương và các tín ngưỡng dân gian bên ngoài Islam cũng rất cần thiết. Thí du, những người làm việc với các sinh viên và giới trí thức của Bắc Phi cần phải thông thạo về triết học ngoài đời như triết học nhân bản luận hay vô thần luận của Châu Âu.

Trọng điểm thứ ba là khả năng giao tiếp và truyền thông như là yếu tố tố làm chứng hữu hiệu cho tín hữu Hồi Giáo. Điều này đòi hỏi chúng ta thấu hiểu bối cảnh văn hóa của những người chúng ta tiếp cận và những câu hỏi họ thường dấy lên. Chúng ta có thể xem gương của Đấng Christ trong sự đối thoại với người phụ nữ bên giếng nước ở Si-kha (Giăng 4:7-26), và sự trao đổi giữa sứ đồ Phao-lô và các triết gia Hy-lạp (Công Vụ Các Sứ Đồ 17:22-43).

Trọng điểm thứ tư để cảm động một tín hữu Hồi Giáo là quyền năng của Ngũ Tuần với các ân tứ chữa lành, các phép lạ, các điềm và nhiệm mầu của quyền năng Đức Chúa Trời. Một tín hữu Hồi Giáo rất mở lòng với quyền năng thiên thượng và điều này sẽ là cánh cửa đưa họ đến từ Islam đến Chúa Giê-su.

Vì một tín hữu Hồi Giáo tin nơi một Thiên Chúa toàn năng, anh hay chị ấy không thể chống lại hay phủ nhận một sư bày tỏ của quyền năng Đức Chúa Trời. Ngũ tuần đem đến cho anh hay chị ấy một sự trải nghiệm thật sự và cụ thể của quyền năng thiên thượng mà trí thức hay lễ nghi tôn giáo không thể đem đến.

Làm sao chúng ta có thể cảm động một tín hữu Hồi Giáo?

Trung Tâm Mục Vụ cho Tín Hữu Hồi Giáo là một nỗ lực của bộ phận các sứ mệnh truyền giáo của Giáo Hội Các Hội Chúng của Đức Chúa Trời để đem đến thông điệp Ngũ Tuần cho dân sự Hồi Giáo. Trong chức vụ này, chúng tôi không giảng dạy tín hữu Hồi Giáo sự từ bỏ văn hóa của họ. Một tín hữu Hồi Giáo có tín ngưỡng và tôn giáo riêng của mình, nhưng anh hay chị ấy cũng vẫn cần sống trong một cơ cấu xã hội và quy luật Hồi Giáo.

Chúng ta cần nhìn nhận rằng một người vẫn có thể vừa là tín hữu Hồi Giáo mà cũng cùng lúc đó là một môn đồ của Chúa Giê-su Christ. Ở Trung Tâm Mục Vụ cho Tín Hữu Hồi Giáo, chúng tôi nghiên cứu về bối cảnh nơi chúng tôi sẽ gửi đến các giáo sĩ truyền giáo, xây dựng các hội thánh, đào tạo các thầy truyền đạo bản xứ và mở những trường Kinh Thánh ở giữa dân sự Hồi Giáo.

Với những sự tiếp cận và giao lưu, chúng tôi thu gom những thông tin về khả năng tiếp nhận của các tín hữu Hồi Giáo và các nỗ lực cần thiết để tiếp cận được với họ. Chúng tôi cũng tổ chức các hội thảo với mục đích hỗ trợ các giáo sĩ truyền giáo, các mục sư quốc gia, những giáo viên và giảng viên trong các trường Kinh Thánh và các hội thánh bản xứ ở các quốc gia Hồi Giáo. Chúng tôi giúp họ hiểu được cách nào có thể tiếp cận hiệu quả các tín hữu Hồi Giáo và đem đến cho họ Phúc Âm của Chúa Giê-su Christ.

Một ưu tiên khác là tìm được các mục sư và tín hữu của Giáo Hội Các Hội Chúng của Đức Chúa Trời với khả năng trở thành những người bạn đối với các tín hữu Hồi Giáo sinh sống ở Hoa Kỳ. Nhiều doanh nhân, thương gia hay sinh viên du học Hồi Giáo rồi cũng sẽ trở về quê hương của họ. Khi họ sinh sống bên ngoài bối cảnh Hồi Giáo của họ, một thánh chức với tình yêu thương và tình bằng hữu thành thật có thể mang đến cho họ một cơ hội tiếp nhận Phúc Âm.

Ả-rập Xê-út đã tài trợ hàng triệu đô-la Mỹ để phát triển và quảng bá Islam ở Hoa Kỳ cũng như ở các quốc gia khác.

Trung Tâm Mục Vụ cho Tín Hữu Hồi Giáo khích lệ các Cơ Đốc Nhân làm chứng cho những người hàng xóm, láng giềng và bạn bè theo Hồi Giáo của họ. Trung Tâm Mục Vụ này cũng hỗ trợ các hội thánh ý thức được sự mở của cộng đồng để đón nhận một cách nồng hậu một tín hữu Hồi Giáo, cũng như hậu thuẫn những anh chị có một thánh chức với các tín hữu Hồi Giáo. Một người trên năm (1/5) trên khắp thế giới là tín hữu Hồi Giáo, tuy vậy trung bình chỉ có 2 giáo sĩ truyền giáo Bắc Mỹ cho khoảng một triệu tín hữu Hồi Giáo !

Đức Thánh Linh đã đụng chạm và cảm động rất nhiều tín hữu Hồi Giáo và họ không hề chống đối lại với tình yêu thương của Đức Chúa Trời. Nhưng họ chỉ bị lãng quên, thờ ơ và không ai chăm sóc và mang kiến thức cần thiết đến cho họ. Ở một hội thảo tại Trường Thần Học của miền Đông Châu Phi, tại thành phố Nairobi (Kenya), khi tôi giảng dạy về môt chủ đề liên quan đến Hồi Giáo, một luật sư và cũng là học viên của tôi đã tự nguyện tổ chức tại nhà của anh một buổi họp với một số khách hàng và bạn bè Hồi Giáo của anh. Sau khi nghe trong vài tiếng, một tín hữu Hồi Giáo nổi tiếng rất sùng đạo đã yêu cầu tôi giải nghĩa thêm về quyền lực của các djinn (danh từ Ả-rập cho thần linh, tốt hay ma quỉ), người bạn luật sư của tôi yêu cầu tôi kết thúc buổi họp bằng lời cầu nguyện. Tối hôm đó tôi cầu nguyện Đức Thánh Linh bày tỏ Đấng Christ các tín hữu Hồi Giáo này.

Lời cầu nguyện của tôi đã được dịch sang tiếng của họ và tôi đã cố gắng chia sẻ hết tất cả những gì tôi biết về Đấng Christ. Sau đó tôi cầu xin Đức Thánh Linh giáng trần và trong khi tôi đang nói, bỗng dưng ai trong nhà cũng cảm nhận được sự hiện diện của Ngài. Tôi bắt đầu rên rỉ và cầu nguyện trong Đức Thánh Linh. Anh thông dịch im lặng và lùi lại.

Với sự ngạc nhiên của tôi, rất nhiều tín hữu Hồi Giáo bắt đầu khóc và một thầy truyền đạo Hồi Giáo cũng bắt đầu rên rỉ và khóc như thể anh đang chết đi trong tâm linh. Khi tôi chấm dứt sự cầu nguyện, một bác học gia và giảng viên Hồi Giáo đã nói, *« Tối hôm nay chúng tôi đã cảm nhận được Thánh Linh của Thiên Chúa và trong lòng chúng tôi như có sự thanh tẩy. »* Sự gặp gỡ trong căn nhà này cũng như những cuộc gặp gỡ của hội thánh đầu tiên là một sự xâm nhập thuộc linh rất nhỏ trong thế giới của Islam.

4000 năm sau khi tổ phụ Áp-ra-ham đã cầu khẩn Đức Chúa Trời xin Ngài chúc phước cho Ích-ma-ên, hơn một tỷ tín hữu Hồi Giáo trên khắp thế giới vẫn chờ đợi hậu duệ được hứa, người kế thừa của tổ phụ Áp-ra-ham được hứa được gửi đến. Đó không ai khác hơn là Chúa Giê-su Christ. Anh chị hãy cầu nguyện xin Chúa của mùa gặt gửi đến những người thợ cho cánh đồng bị lãng quên này. Anh chị hãy cầu nguyện Đấng Christ của vườn Gết-xê-ma-nê ban cho những người có tấm long với các linh hồn lầm lạc của Islam một thánh chức cầu thay. 4000 năm chờ đợi thật là quá lâu!

Islam ở Việt Nam, một thách thức thật sự đối với Giáo Hội và Hội Thánh của Chúa Giê-su Christ.

Thống kê về tín hữu Hồi Giáo ở Việt Nam

61 thánh đường Hồi Giáo (Mosque)

70.000 tín hữu Hồi Giáo

51% nữ tín hữu

49% nam tín hữu

Một sự hiện diện lâu đời.

Từ lâu ai cũng tưởng Islam đã xuất hiện ở vương quốc Champa vào thế kỷ thứ XI. Nhà nghiên cứu người Pháp Paul Ravaisse, trong một bài viết được xuất bản vào năm 1922, đã nói đến các bảng khắc trên đá hay trên gốm nun liên quan đến của Hồi Giáo mà ông tìm được trong các cuộc khai quật ở vùng từng thuộc về vương quốc Champa nhưng không bao giờ tìm được các bảng gốc.

Qua nhiều thập niên, các sử gia chuyên về vương quốc Champa và vùng Đông Nam Á đã dựa trên bải viết này mà không kiểm tra lại với sự phản luận và đã đi đến kết luận là vương quốc Champa đã theo Islam từ thời đầu của lịch sử.

Vào năm 2003, nhà nghiên cứu Ludvik Kalus đã vén màn bí ẩn của các bảng khắc trên đá hay trên gốm nun liên quan đến của Hồi Giáo. Dù chúng ta không biết rõ tình cảnh nào đã đem đến sự truyền giáo của Islam tại vương quốc Champa, ngày nay chúng ta vẫn có thể công nhận là Hồi Giáo đã đến vương quốc này vào cuối thế kỷ XVI và từ đó bành trướng vào thế kỷ thứ XVII với sự tiếp cận của các thương gia Ả-rập, Ấn-độ, Ba Tư và điều đáng ngạc nhiên các thương gia Trung Hoa theo Hồi Giáo đến ban giao và trung chuyển hàng hóa ở các hải cảng của vương quốc Champa, cũng như sự di dân của người Mã Lai đến truyền giáo cũng lúc với sự phát triển thương mại.[5]

Nhiều nguồn khác cho rằng sự xuất hiện của Islam ở Việt Nam còn lâu đời hơn. Tín hữu Hồi Giáo đầu tiên đến Việt Nam một cách chính thức là ông Uthman Ibn Affan, quan khâm sai

[5] Các bài viết của tác giả Agnès - FÉO Sociologue đăng tải trên các websites: http://chamstudies.free.fr/ChamsBani.pdf và http://www.chamstudies.com/articles/Moussons_DeFeo.pdf

đại diện cho vị Calife Đệ Tam của Islam (Hoàng Đế đế chế Hồi Giáo)[6]. Ông cũng đến Trung Hoa dưới triều đình nhà Đường (Tang) (618-907) vào năm 650. Chúng ta biết rằng các thương gia Ả-rập sử dụng phương tiện hàng hải và thường ghé qua các hải cảng của vương quốc Champa trên đường đi đến Trung Hoa.

Tuy nhiên bằng chứng vật chất đầu tiên chúng ta có được về sự truyền giáo của Islam ở Việt Nam đến từ các tài liệu của Tống triều (Song) của Trung Hoa. Các tài liệu này cho thấy người Chăm đã quen thuộc với Islam từ cuối thế kỷ thứ X và đầu thế kỷ thứ XI.

Con số các tín hữu bắt đầu gia tăng dưới vương triều của vị Sultan (vua một vương quốc Hồi Giáo) ở Malacca cho đến sự sụp đổ của vương quốc Champa. Khi Islam mới đến chỉ có vài người dân của vương quốc này quyết định theo tín ngưỡng mới này. Nhưng vào những năm 1607 và 1676, vị vua Champa Po Romé (1627-1651) đã trở thành một tín hữu Hồi Giáo, và khiến cho đa số người Chăm cũng quyết định Islam.

Về sau dưới triều đại vua Minh Mạng (1791-1841) được mệnh danh « Vua Néron An Nam », các tín hữu Hồi Giáo cũng như Cơ Đốc Nhân đều bị bắt bớ một các khủng khiếp.

Mãi đến đầu thế kỷ thứ XX chúng ta mới thấy một ảnh hưởng lớn dần của Islam ở Việt Nam với tài liệu, sách và các imams (giáo sĩ) đến từ Malaysia.

Tình hình hiện tại của Islam ở Việt Nam?

Mặc dù Islam không được cho phép trong suốt thời kỳ từ năm 1976 đến 1985, ngày nay Islam bắt đầu được biết đến và có một vị trí càng ngày càng quan trọng trong bối cảnh tôn giáo ở Việt Nam.

Có 4 thể loại tín hữu Hồi Giáo ở Việt Nam :

1. ***Tín hữu Hồi Giáo đến từ vương quốc Champa được gọi là người Chăm hay Chàm*** sống với một tín ngưỡng Hồi Giáo pha lẫn với một số thực hành từ tín ngưỡng dân gian.

2. ***Tín hữu Hồi Giáo đến từ những hôn nhân giữa người Việt và người ngoại quốc*** . Họ là dậu duệ của những hôn nhân giữa Việt với các thương gia địa phương tín hữu Hồi Giáo như người Ả-rập, Ấn-độ, Indonesia, Mã Lai hay Pakistan. Họ là nhóm tín hữu Hồi Giáo thứ 2 ở Việt Nam.

3. ***Những người Việt cải đạo theo Islam.***Trong suốt lịch sử của Islam đã có những người Việt tiếp cận với các thương gia Hồi Giáo và sau đó cải đạo theo Hồi Giáo.

[6] http://www.sacred-texts.com/asia/rsv/rsv09.htm Hourani, George F. (1979) “arabe Seafaring” Princeton University Press, New Jersey. http://en.wikipedia.org/wiki/Islam_in_Vietnam

4. Tín hữu Hồi Giáo từ những nơi khác đến định cư và sinh sống ở Việt Nam. Cộng đồng người Mã Lai theo Hồi Giáo rất quan trọng và hiện diện mạnh mẽ ở Việt Nam. Nhưng chúng ta cũng có những người Indonesia và Pakistan … với con số càng ngày gia tăng và ảnh hưởng quan cảnh tôn giáo của Việt Nam.

Hiện nay chúng ta cũng thấy có rất nhiều tiệm chuyên về trang phục thời trang cho phụ nữ Hồi Giáo.

Những thanh niên người Việt cải đạo hay thanh niên của dân tộc Chăm thường đi du học ở Malaysia ở các trường dạy về quyển Coran, và sau 3 hay 4 năm để truyền bá thông điệp của Islam.

Hiện giờ thì chúng ta khó biết được con số chính xác của các tín hữu Hồi Giáo ở Việt Nam. Vào tháng 4 - 1999, chính quyền đã thống kê 63.146 tín hữu Hồi Giáo ở Việt Nam, nhưng hiện nay thì chúng ta không có con số mới được cập nhật.

Một thách thức đối với hội thánh Việt Nam !

Islam thật sự là một thách thức đối với hội thánh Việt Nam vì hội thánh không thể thờ ơ với sự phát triển không ngừng cùng với sự gia tăng dân số tín hữu của Hồi Giáo.

Có rất ít tài liệu, dữ liệu trong tiếng Việt về công việc truyền giáo cho các tín hữu Hồi Giáo và Cơ Đốc Nhân không được đào tạo cho công việc này.

Anh chị hãy xem sau đây một số trọng điểm cần được suy gẫm :

Trọng điểm đầu tiên là ***ý thức và nhận thức được sự hiện diện của Islam*** và ảnh hưởng càng ngày càng mạnh của tôn giáo này. Tabligh, phong trào chính thống giáo, truyền giáo xuyên biến giới các quốc gia và phi truyền thống, hiện đang hoạt động thật năng động và tích cực ở vùng Đông Nam Á, và Việt Nam là một trong các mục tiêu của truyền thống này.

Sự cầu thay cho các tín hữu Hồi Giáo hiện diện ở Việt Nam. Kinh Thánh xác định là lời cầu nguyện của người công chính có quyền năng rất lớn. Các tín hữu Hồi Giáo là một « dân sự » mà chúng ta có sứ mệnh tiếp cận vì họ đang bị giam cầm trong sự lừa dối và thật sự rất cần tìm được con đường, lẽ thật và sự sống : Chúa Giê-su Christ ; và không có gì có thể thành công mà không có sự hỗ trợ qua sự cầu nguyện.

Chương trình đào tạo hội thánh cho sự làm chứng cho tín hữu Hồi Giáo. Chúng ta không bao giờ có thể làm chứng về Chúa Giê-su Christ với tín hữu Hồi Giáo như chúng ta làm chứng cho một Phật tử. Họ sống và đến từ hai bối cảnh hoàn toàn khác nhau, do đó chúng ta cũng cần có hai cách tiếp cận hoàn toàn khác nhau. Quyển sách này có ước nguyện mở đường cho sự đào tạo

của dân sự Đức Chúa Trời ở Việt Nam về thánh chức hướng về tín hữu Hồi Giáo. Chúng ta hãy cầu nguyện cho những anh chị em bước theo con đường và sứ mệnh này.

Hành động cụ thể, thật sự chỉ có thể thực hiện với sự linh cảm của Đức Thánh Linh và sau một thời gian cần thiết trong sự cầu nguyện. Hành động này vẫn là khả thi vì mọi sự đều có thể làm được và khả thi đối với Đức Chúa Trời. Các tín hữu Hồi Giáo cũng vẫn là những con người, nam và nữ, với những nhu cầu trong cuộc sống của họ. Và một số các nhu cầu này chỉ một mình Đấng Christ mới có thể giải đáp cho họ.

Islam, một thách thức trong đức tin mà Giáo Hội của Chúa Giê-su Christ phải đối diện!

Công Vụ Các Sứ Đồ 1:8 *« **Nhưng các con sẽ nhận lãnh quyền năng khi Đức Thánh Linh đến trên các con, và các con sẽ làm nhân chứng cho Ta tại Giê-ru-sa-lem, cả xứ Giu-đê, xứ Sa-ma-ri, cho đến tận cùng quả đất**. »*

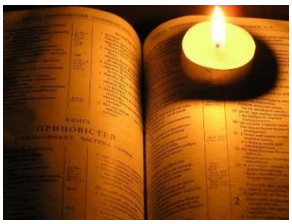

Chú thích của ban biên tập.

Đối với tín hữu Hồi Giáo nào đã đọc quyển sách này, chúng tôi xin gửi lời cảm tạ chân thành nhất về sự quan tâm đến các Cơ Đốc Nhân, ý tưởng cũng như hành vi của họ. Ước mong lớn nhất của chúng tôi là dẫn dắt những người khác, dù thuộc về tín ngưỡng nào đi nữa, để đi đến sự hiểu biết thật sự của Thượng Đế, Ngài là ai, và để giúp mỗi người được giải thoát với gánh nặng của tội lỗi. Thiên Chúa đã ban tặng chúng ta một con đường mầu nhiệm để đến được với ngài: sự trung bảo của Chúa Giê-su Christ, Đấng Me-si.

Nếu anh chị muốn có thêm thông tin hay sự trợ giúp, xin anh chị đừng ngần ngại viết thư đến chúng tôi. Chúng tôi muốn trở nên những người bạn của anh chị và cùng đồng hành với nhau trên con đường đời.